

Số: /KH-UBND

Lào Cai, ngày tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi” trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2025 - 2030”

Thực hiện Quyết định số 279/QĐ-TTg ngày 04/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2025 - 2030” (viết tắt là Đề án 279), Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi” trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2025 - 2030”. Cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai đầy đủ, kịp thời, thống nhất, đồng bộ, toàn diện và có hiệu quả Đề án 279, nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL).

- Xác định việc bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật là vấn đề then chốt, có vai trò quan trọng đối với hoạt động PBGDPL, góp phần nâng cao nhận thức, phát huy nội lực, khơi dậy khát vọng, ý chí tự lực, tự cường của Nhân dân.

2. Yêu cầu

- Xác định cụ thể nội dung công việc, thời gian hoàn thành, trách nhiệm chủ trì và phối hợp của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện Đề án. Nâng cao trách nhiệm, tính chủ động của các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức trong việc tăng cường năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức tham gia xây dựng, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật. Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án và lồng ghép với Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS&MN) giai đoạn 2021 - 2030.

- Kế thừa, phát huy kết quả đạt được theo các Kế hoạch triển khai Đề án 279 trước đây đã được Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Lào Cai (cũ)¹ và UBND tỉnh Yên Bái (cũ)² ban hành.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân

1.1. Tổ chức quán triệt, truyền thông nhằm thống nhất nhận thức của cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, tổ chức, đội ngũ thực hiện công tác PBGDPL, nhất là chính quyền cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh về vị trí, vai trò của công tác PBGDPL nói chung, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN nói riêng.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

1.2. Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

2. Rà soát, nghiên cứu, đề xuất giải pháp hoàn thiện thể chế, chính sách liên quan đến đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

2.1. Rà soát, nghiên cứu, đề xuất giải pháp hoàn thiện thể chế, chính sách liên quan đến đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; thu hút sự tham gia của đội ngũ luật sư, luật gia, người am hiểu pháp luật; già làng, trưởng thôn, bản, các chức sắc, chức việc tôn giáo, người có uy tín trong cộng đồng dân cư để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, phát huy trách nhiệm của đội ngũ này tham gia thực hiện PBGDPL.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

¹ Kế hoạch số 282/KH-UBND ngày 04/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai (cũ) thực hiện Đề án Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi” trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2025 – 2030”.

² Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 15/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái (cũ) triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2025 - 2030” trên địa bàn tỉnh Yên Bái”.

2.2. Nghiên cứu, trao đổi, học tập kinh nghiệm để phục vụ việc hoàn thiện chính sách và các mô hình, cách thức nâng cao năng lực đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp, UBND cấp xã.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, tổ chức liên quan.
- *Thời gian thực hiện*: Hằng năm.

3. Xây dựng và phát triển đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật bảo đảm về số lượng và hoạt động hiệu quả

3.1. Tổ chức đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; có giải pháp tăng cường, bổ sung bảo đảm đủ số lượng, hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu công tác PBGDPL.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp xã.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- *Thời gian thực hiện*: Hằng năm.

3.2. Xây dựng, đào tạo bổ sung nguồn cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, ưu tiên công nhận mới báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật là người DTTS hoặc biết tiếng DTTS có đủ năng lực, trình độ thực hiện PBGDPL.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp xã.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- *Thời gian thực hiện*: Hằng năm.

3.3. Tổ chức các hội nghị, diễn đàn, tọa đàm... để tham khảo, trao đổi kinh nghiệm triển khai thực hiện công tác PBGDPL cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp xã.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- *Thời gian thực hiện*: Hằng năm.

4. Tăng cường năng lực của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật bảo đảm hoạt động thực chất, có kỹ năng, nghiệp vụ tốt, am hiểu pháp luật

4.1. Thực hiện đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp bồi dưỡng, tập huấn theo hướng nâng cao năng lực thực tiễn, lấy báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật làm trung tâm trong bồi dưỡng, tập huấn; cung cấp tài liệu bồi dưỡng kỹ năng PBGDPL cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật do Bộ Tư pháp biên soạn bằng hình thức phù hợp.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp xã.
- *Cơ quan phối hợp*: Sở Dân tộc và Tôn giáo, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

4.2. Bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng PBGDPL, cung cấp thông tin, tài liệu cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, trong đó tập trung vào đối tượng là già làng, trưởng thôn, bản, các chức sắc, chức việc tôn giáo, người có uy tín trong cộng đồng dân cư, hòa giải viên ở cơ sở để tham gia PBGDPL.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân cấp xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Dân tộc và Tôn giáo, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

4.3. Bồi dưỡng đội ngũ giảng viên nguồn để tập huấn, hướng dẫn kiến thức pháp luật và kỹ năng PBGDPL cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Dân tộc và Tôn giáo, Sở Giáo dục và Đào tạo, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

4.4. Tổ chức bồi dưỡng tiếng DTTS bằng các ngôn ngữ phù hợp cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Nội vụ; Ủy ban nhân dân cấp xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Tư pháp, Sở Dân tộc và Tôn giáo, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Lồng ghép trong chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm.

4.5. Biên soạn, cung cấp tài liệu PBGDPL cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật vùng đồng bào DTTS&MN bằng chữ phổ thông hoặc song ngữ: tiếng Việt và tiếng DTTS để thực hiện PBGDPL cho Nhân dân với hình thức phù hợp.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Dân tộc và Tôn giáo, Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số phục vụ hoạt động của báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

5.1. Duy trì, nâng cấp, cập nhật thường xuyên nội dung trên Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh Lào Cai nhằm phục vụ hiệu quả công tác PBGDPL và hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp:* Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã.

- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

5.2. Trang bị công cụ, phương tiện, thiết bị để tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

- *Cơ quan chủ trì:* Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tư pháp, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

5.3. Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong PBGDPL cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Khoa học và Công nghệ.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Tư pháp, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

6. Cùng tham gia hỗ trợ một số địa bàn xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào DTTS&MN thực hiện các hoạt động nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật theo lựa chọn của Bộ Tư pháp (nếu có)

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp xã được lựa chọn hỗ trợ.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Theo kế hoạch của Bộ Tư pháp.

7. Tăng cường huy động các nguồn lực tham gia công tác PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN để hỗ trợ hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật

7.1. Huy động lực lượng Quân đội nhân dân tham gia PBGDPL; lồng ghép việc thực hiện nhiệm vụ của Đề án “Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia công tác PBGDPL, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021 – 2027” (phê duyệt tại Quyết định số 1371/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ) nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của cán bộ, chiến sĩ Quân đội nhân dân thực hiện PBGDPL trên địa bàn tỉnh.

- *Cơ quan chủ trì:* Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh,

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

7.2. Huy động lực lượng Công an nhân dân, trong đó tập trung vào lực lượng Công an xã, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở...tham gia PBGDPL; lồng ghép việc thực hiện nhiệm vụ của Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL gắn với vận động quần chúng Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân giai đoạn 2021 - 2027” (phê duyệt tại Quyết định số 1739/QĐ-TTg ngày 18/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ) nhằm nâng cao chất

lượng, hiệu quả hoạt động của cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân thực hiện PBGDPL.

- *Cơ quan chủ trì*: Công an tỉnh.
- *Cơ quan phối hợp*: Sở Tư pháp, các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- *Thời gian thực hiện*: Hằng năm.

7.3. Huy động và phát huy trách nhiệm xã hội của đội ngũ luật sư, luật gia, chuyên gia pháp lý và các đối tượng khác là người được mời tham gia PBGDPL.

- *Cơ quan chủ trì*: Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Luật gia tỉnh.
- *Cơ quan phối hợp*: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- *Thời gian thực hiện*: Hằng năm.

7.4. Huy động tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia, hỗ trợ nguồn lực cho hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

- *Cơ quan chủ trì*: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã.
- *Cơ quan phối hợp*: Các tổ chức, cá nhân có liên quan.
- *Thời gian thực hiện*: Hằng năm.

8. Kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Đề án

8.1. Tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp bằng hình thức phù hợp; chú trọng theo dõi việc triển khai thực hiện Kế hoạch kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác PBGDPL.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp xã theo phạm vi quản lý.
- *Cơ quan phối hợp*: Các sở, ban, ngành, Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Luật gia tỉnh.
- *Thời gian thực hiện*: Thời gian sơ kết, tổng kết theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

8.2. Thực hiện khen thưởng và có hình thức động viên, tôn vinh kịp thời các báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật và các tổ chức, cá nhân tích cực, có nhiều đóng góp trong công tác PBGDPL.

- *Cơ quan chủ trì*: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã.
- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- *Thời gian thực hiện*: Hằng năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ:

1.1. Sở Tư pháp

- Chủ trì, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả thực hiện hàng năm của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh gửi Bộ Tư pháp; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án 279 theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

1.2. Sở Tài chính: Trên cơ sở đề xuất của Sở Tư pháp, các sở, ngành, địa phương, kết quả tổng hợp thẩm định của Sở Dân tộc và Tôn giáo, chủ trì tổng hợp trình cấp có thẩm quyền bố trí dự toán chi thường xuyên ngân sách Trung ương hàng năm để thực hiện Đề án từ nguồn dự toán chi Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN.

1.3. Sở Dân tộc và Tôn giáo: Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp hướng dẫn các sở, ban, ngành của tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã lồng ghép kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ có chung mục tiêu, đối tượng, nội dung với Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 - 2025. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt bố trí kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch từ nguồn kinh phí triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2026 - 2030 theo quy định của pháp luật.

1.4. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của ngành.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan nghiên cứu đề xuất chính sách phù hợp để thu hút, tuyển dụng, sử dụng sinh viên, học viên là người DTTS hoặc biết tiếng DTTS tốt nghiệp tại các cơ sở đào tạo pháp luật về công tác tại vùng đồng bào DTTS&MN.

1.5. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương liên quan tổ chức tập huấn, cung cấp tài liệu cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật của cơ quan, đơn vị.

1.6. Công an tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương liên quan tổ chức tập huấn, cung cấp tài liệu cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật của cơ quan, đơn vị, phát huy vai trò chủ động của Công an cơ sở, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở tham gia PBGDPL.

1.7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh phối hợp với Sở Tư pháp triển khai thực hiện Kế hoạch; khuyến khích, huy động các thành viên, hội viên tham gia PBGDPL; hướng dẫn, chỉ đạo các hội viên tích cực trau dồi kiến thức pháp luật và kỹ năng PBGDPL để tham gia làm tuyên truyền viên pháp luật tại địa bàn cơ sở.

1.8. Các sở, ban, ngành

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, các cơ quan, tổ chức có liên quan có biện pháp để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Kế hoạch phù hợp, hiệu quả.

- Bố trí kinh phí để triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch; hằng năm báo cáo kết quả thực hiện (lồng ghép trong báo cáo công tác tư pháp) gửi Sở Tư pháp tổng hợp để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

1.9. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Hằng năm, căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch và điều kiện, tình hình thực tiễn của địa phương, chủ động triển khai thực hiện các nội dung liên quan trong Kế hoạch và bố trí kinh phí triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch được giao bảo đảm thiết thực, chất lượng và hiệu quả; tổ chức lồng ghép với các chương trình, đề án có liên quan mà địa phương đang triển khai thực hiện.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án tại địa phương, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện (lồng ghép trong báo cáo công tác tư pháp).

2. Kinh phí thực hiện

2.1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

2.2. Căn cứ Kế hoạch, trong năm 2025, các sở, ban, ngành, địa phương chủ động bố trí kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch lồng ghép từ nguồn ngân sách được phân bổ để thực hiện Nội dung số 2, Tiểu dự án 1, Dự án 10, Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 - 2025 (nếu có) đối với các nhiệm vụ quy định tại Mục 3, 4, 5, 6, 7, 8 phần II Kế hoạch này theo quy định phân cấp ngân sách của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 15/4/2023 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia. Đối với các nhiệm vụ khác, được bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng cân đối của ngân sách hàng năm; đồng thời huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, tăng cường lồng ghép từ các chương trình, dự án có liên quan bảo đảm hiệu quả.

Từ năm 2026 - 2030, Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Tài chính tham mưu, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí triển khai Kế hoạch từ kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN cho phù hợp với các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình trong giai đoạn 2026 - 2030 theo quy định tại Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021- 2030 và Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021- 2030.

2.3. Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ".

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi” trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2025 - 2030. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo UBND tỉnh (*qua Sở Tư pháp*) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Cục PBGDPL và Trợ giúp pháp lý (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và đoàn thể tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh;
- Chánh VP, các Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Sinh